

Bản tin chứng khoán

Trong số này

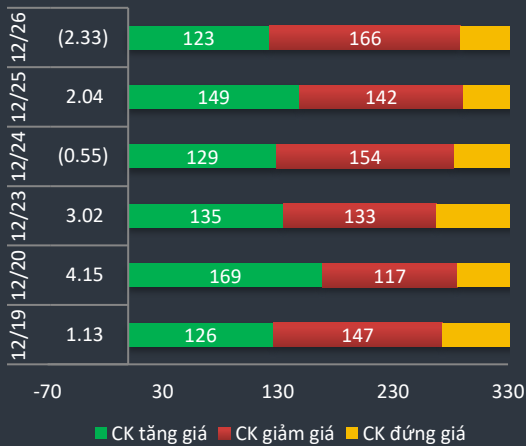
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

| | |
|---------|--------|
| HCC | 46.4 |
| VNM | 31.6 |
| E1VFN30 | 14.4 |
| HPG | 12.6 |
| MSN | 8.2 |
| VRE | 7.6 |
| GAS | 6.4 |
| ROS | 5.5 |
| SAB | (2.1) |
| PVS | (2.5) |
| LIX | (2.8) |
| BVH | (2.9) |
| CTD | (2.9) |
| VHC | (3.3) |
| FPT | (3.8) |
| VCB | (3.8) |
| FIT | (5.5) |
| HDB | (8.1) |
| VIC | (17.9) |
| PHR | (18.1) |

Chỉ số Vnindex có giạt rất mạnh phiên ATC do lực bán đổ vào nhóm cổ phiếu VIC, VCB nhưng đóng cửa index chỉ mất nhẹ nhàng 2.3 điểm nhờ lực cầu cân bằng khá tốt. ROS là cổ phiếu duy nhất bị đổ bán khối lượng rất lớn nhưng phía mua không đủ dẫn đến dư bán sàn hàng triệu CP. Thanh khoản giao dịch trong ngày duy trì ở mức cao trên trung bình. Nhóm cổ phiếu penny đổ dốc rất mạnh làm ảnh hưởng đáng kể dòng tiền đầu cơ trên thị trường. Hàng loạt cổ phiếu HAI, HAR, AMD, KLF dư bán sàn và kể cả cổ phiếu có lực tăng tốt nhất là FIT cũng quay đầu giảm điểm. TNA, GTN, ROS, VRC là nhóm cổ phiếu mới giảm sàn mạnh trong ngày trong đó đáng chú ý nhất là TNA do cổ phiếu này đã có chuỗi tăng gấp 3 lần so với đầu năm và dấu hiệu bán ra đã xuất hiện từ hai phiên trước đó. Thị trường sẽ xuất hiện ngày càng nhiều hơn những cổ phiếu đi lên nhưng thiếu lực đỡ dòng tiền. Khi có thông tin xấu sẽ dẫn động thái chung của các công ty chứng khoán là cắt margin hàng loạt làm cho cổ phiếu lao dốc càng mạnh hơn.

BID và VCB là hai cổ phiếu ngân hàng giảm mạnh nhất trong đó VCB có giá trị bán ròng từ khối ngoại hơn 50 tỷ đồng, Nhóm cổ phiếu ngân hàng còn lại chỉ cổ CTG giữ tham chiếu và TCB, TPB, VPB xanh nhẹ.

MSN vẫn duy trì đà tăng dù hàng giá rẻ hôm thứ 2 đã về tài khoản. Khối ngoại tiếp tục mua mạnh MSN trong ngày và đây là phiên thứ 3 liên tiếp khối ngoại mua ròng hơn 1 triệu MSN. PE hiện tại khoảng 12.6 – là mức rất thấp so với lịch sử luôn trên 18 của cổ phiếu này.

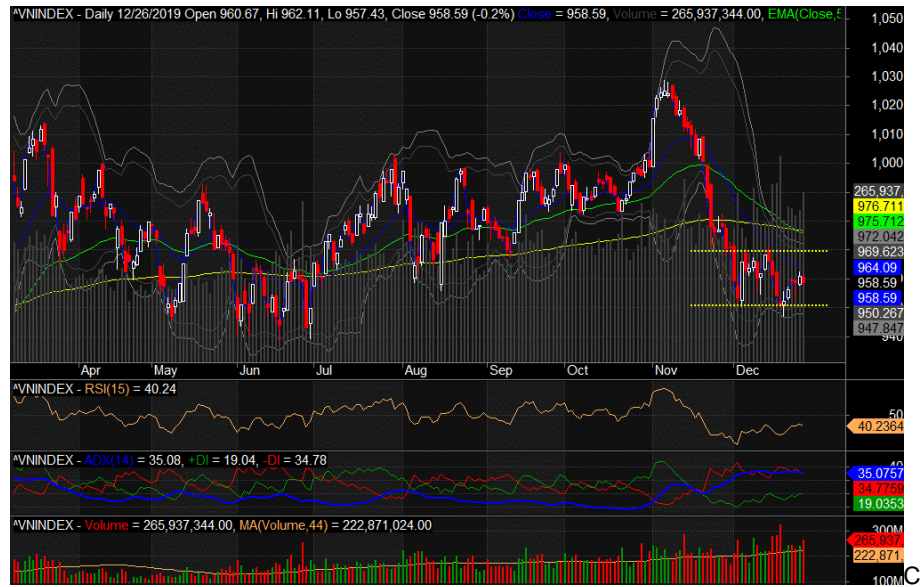
Trong ngày khối ngoại vẫn mua ròng hơn 65 tỷ đồng với nhóm cổ phiếu MSN(43.2 tỷ), HPG(18.1 tỷ), VRE(12 tỷ), DXG(11.1 tỷ), DGW(7.6 tỷ). Phía bán ròng ghi nhận nhóm Vingroup VIC(-18.6 tỷ), VHM(-12 tỷ), VPI(-10.3 tỷ), VCB(-6.4 tỷ). Giao dịch của khối ngoại trong tuần khá thấp nhưng đang trở lại mua ròng dần nổi bật ở nhóm cổ phiếu BID, VRE, TIG, HPG.

Vnindex 958.59

▼ -2.33 (-0.24%)

Biến động Big Cap

| CP | Giá | +/- | % |
|-----|-------|---------|--------|
| MSN | 57.0 | 1,300 | 2.33 |
| VRE | 33.3 | 500 | 1.52 |
| VPB | 19.7 | 150 | 0.77 |
| TPB | 21.2 | 150 | 0.71 |
| NVL | 56.9 | 400 | 0.71 |
| VHM | 84.2 | 500 | 0.60 |
| SAB | 233.4 | 900 | 0.39 |
| SSI | 18.3 | 50 | 0.27 |
| TCB | 23.1 | 50 | 0.22 |
| PNJ | 85.6 | 100 | 0.12 |
| KDH | 26.9 | - | - |
| VNM | 117.0 | - | - |
| CTG | 20.6 | - | - |
| HNG | 14.2 | - | - |
| STB | 10.1 | - | - |
| VJC | 143.7 | (100) | (0.07) |
| VIC | 115.4 | (100) | (0.09) |
| FPT | 57.4 | (100) | (0.17) |
| BHN | 77.3 | (200) | (0.26) |
| PLX | 55.9 | (200) | (0.36) |
| POW | 12.3 | (50) | (0.41) |
| MWG | 113.3 | (600) | (0.53) |
| VCB | 89.4 | (500) | (0.56) |
| EIB | 17.1 | (100) | (0.58) |
| HPG | 23.0 | (150) | (0.65) |
| MBB | 20.9 | (150) | (0.71) |
| GAS | 96.2 | (700) | (0.72) |
| HDB | 26.5 | (200) | (0.75) |
| DHG | 92.0 | (800) | (0.86) |
| HVN | 33.9 | (300) | (0.88) |
| BVH | 68.0 | (700) | (1.02) |
| BID | 44.2 | (1,000) | (2.21) |
| ROS | 21.5 | (1,600) | (6.94) |



Chỉ số Vnindex vẫn đang dao động trong biên độ hẹp 950-960 trong vùng đáy thấp. Điểm đặc biệt là dù đang ở vùng đáy nhưng thanh khoản thị trường lại đang tăng dần thể hiện sự tích cực của dòng tiền. Điều này trái với thường lệ là index khi giảm thì thanh khoản càng cạn kiệt do nhà đầu tư rời bỏ thị trường. Chúng tôi vẫn giữ trạng thái lạc quan trong ngắn hạn và chỉ số Vnindex có thể vượt qua vùng đáy hiện tại trong 1 đến 2 tuần. Nhà đầu tư tiếp tục duy trì nắm giữ cổ phiếu và tích lũy thêm ở những phiên điều chỉnh. Năm nay mùa tết âm lịch đến sớm vì vậy nhóm cổ phiếu bán lẻ thương mại sẽ tăng cường thu hút khách mua sắm và nhà đầu tư có thể kỳ vọng ở nhóm cổ phiếu PNJ, MWG tạo doanh thu đột biến trong tháng 12 và tháng 1. FRT, DGW có thể cần nhiều thời gian để hoạt động mở rộng chuỗi khẳng định hiệu quả.

Cổ phiếu quan tâm:

| Ticker | Close | % so với tuần trước | Hỗ trợ | Kháng Cự | Vùng mua |
|--------|-------|---------------------|--------|----------|---------------------------------------|
| CTG | 20.6 | (1.20) | 20 | 25 | 19-20 Mua dần khi giá dưới 20 |
| TCB | 23.1 | (1.50) | 20 | 27 | 21-22 Cắt lỗ nếu giá dưới 20 |
| VCB | 89.4 | (0.10) | 75 | 110 | 82-84 Mua dần từ 85. Nắm giữ dài hạn |
| BID | 44.2 | 2.00 | 35 | 45 | 38-40 Mua mạnh nếu dưới 40 |
| PNJ | 85.6 | (0.80) | 80 | 95 | 78-80 Tiếp tục nắm giữ. Mục tiêu 100 |
| VHM | 84.2 | (5.50) | 80 | 100 | 80-82 Mua quanh 82, Mục tiêu 95 |
| MWG | 113.3 | (2.00) | 105 | 140 | 105-108 Mục tiêu 135 |
| VRE | 33.3 | (1.80) | 30 | 38 | 31-32 Lướt sóng quanh 32 - 37 |
| MSN | 57.0 | (5.20) | 50 | 70 | 50-53 Cắt lỗ nếu dưới 50 |
| HPG | 23.0 | (3.40) | 20 | 27 | 21-22 Mục tiêu 30. Cắt lỗ nếu dưới 20 |
| HSG | 7.9 | (0.20) | 6.7 | 9 | 6.5 - 7 Lướt sóng ngắn, mục tiêu 10 |

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

| | |
|-----|------|
| HAG | 3.03 |
| CTF | 3.11 |
| PXI | 3.16 |
| VSH | 3.18 |
| VSH | 3.18 |
| HBC | 3.27 |
| LCG | 3.32 |
| DGW | 4.26 |
| TTB | 4.32 |
| SGT | 5.86 |
| LCM | 6.15 |
| SMC | 6.36 |
| DLG | 6.49 |
| CCL | 6.93 |

Top tăng giá HNX

| | |
|-----|-------|
| BCC | 2.90 |
| MBS | 3.52 |
| TTH | 3.85 |
| VBC | 4.07 |
| VCR | 4.20 |
| SPP | 5.26 |
| NSH | 5.26 |
| VNR | 5.26 |
| MCO | 5.56 |
| S99 | 6.67 |
| PTI | 6.94 |
| VC2 | 7.69 |
| IDJ | 9.26 |
| VIG | 10.00 |
| ACM | 25.00 |

NTL - Công ty cổ phần Phát triển đô thị Từ Liêm – Kế hoạch kinh doanh năm 2020 với tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 1.050 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 450 tỷ đồng, tăng 29,6% về doanh thu và 52,5% về lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 thông qua.

C32 - Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng 3-2 - Ước năm 2019 đạt doanh thu 787,8 tỷ đồng, thực hiện 90% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế 71 tỷ đồng, ứng 66% kế hoạch năm và giảm 23% so năm trước. Năm 2020, công ty đề ra mục tiêu doanh thu 760 tỷ đồng, giảm 4% và lợi nhuận sau thuế 91 tỷ đồng, tăng 28% so ước thực hiện 2019. Tỷ lệ cổ tức 24%, tương đương thực hiện năm nay.

VHC - CTCP Vĩnh Hoàn - Doanh số xuất khẩu tháng 11 đạt 33 triệu USD, tăng 18% so với tháng trước nhưng giảm 15,4% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 11 tháng, doanh số xuất khẩu đạt 296 triệu USD, giảm 15% so cùng kỳ năm trước.

C12 - CTCP Cầu 12 – Đã thông qua Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2019 với lãi sau thuế điều chỉnh giảm xuống một nửa so với kế hoạch đưa ra trước đó, chỉ còn 2 tỷ đồng.

BID - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Thông báo đã phát hành riêng lẻ thành công tổng cộng 789 tỷ đồng trái phiếu trung và dài hạn từ ngày 18-20/12/2019.

PVG - CTCP Kinh doanh Khí miền Bắc - Đã thông qua việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2019 với doanh thu 3.272,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 0,16 tỷ đồng. Trước đó, kế hoạch của PVG là doanh thu 3.614 tỷ đồng, còn lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 14,2 tỷ đồng.

VHC - CTCP Vĩnh Hoàn - Ghi nhận giá trị xuất khẩu tháng 11/2019 đạt 33 triệu USD, tăng trưởng 18% so tháng trước. Đáng chú ý, giá trị xuất khẩu đối với dòng sản phẩm giá trị gia tăng thể hiện mức tăng 32%.

Ngày 30/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 31/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100% (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới), tương đương VHC sẽ phát hành hơn 90,97 triệu cổ phiếu mới.

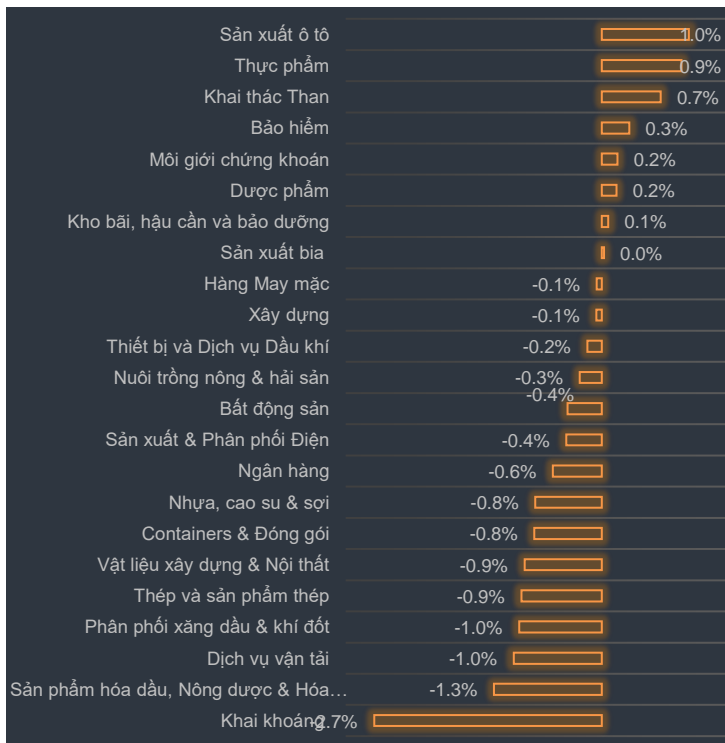
VID - CTCP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông – Đã thông qua việc tăng vốn đầu tư vào CTCP Phát triển giáo dục Hoàng Việt lên 28,33%. Ngoài ra, VID cũng tăng vốn vào CTCP Việt Mỹ để nâng sở hữu lên 5,6%. Thời gian thực hiện trong tháng 12/2019.



Biến động VN30 trong ngày: EPS trung bình: 3,879 PE: 15.15

| VN30 | Giá | % | KLGD TB3T | NN Mua | NN Bán | EPS | PE | P/Bv | Giá thấp nhất 6T | Giá cao nhất 6T | RSI |
|------|-------|-------|------------|-----------|-----------|-------|-------|------|------------------|-----------------|------|
| MSN | 57 | 2.33 | 998,625 | 828,300 | 71,030 | 3,325 | 17.1 | 2.2 | 55 | 85 | 21.8 |
| VRE | 33.3 | 1.52 | 4,089,426 | 3,555,430 | 3,196,300 | 1,168 | 28.5 | 2.7 | 31.3 | 37.5 | 42.6 |
| VPB | 19.7 | 0.77 | 1,659,386 | - | - | 3,341 | 5.9 | 1.3 | 18.5 | 22.6 | 44.3 |
| NVL | 56.9 | 0.71 | 378,459 | 40 | 7,700 | 3,621 | 15.7 | 2.7 | 55 | 64 | 40.3 |
| VHM | 84.2 | 0.6 | 1,687,041 | 81,750 | 224,430 | 5,311 | 15.9 | 6.2 | 81 | 99.5 | 19.6 |
| SBT | 18.5 | 0.54 | 1,213,180 | 5,310 | - | 850 | 21.8 | 1.6 | 15.8 | 19 | 47 |
| SAB | 233.4 | 0.39 | 31,907 | 750 | 16,090 | 7,654 | 30.5 | 9.3 | 226 | 287.4 | 39.6 |
| SSI | 18.3 | 0.27 | 1,457,382 | 181,760 | 83,170 | 1,738 | 10.5 | 1.0 | 18.1 | 24.7 | 29.1 |
| TCB | 23.1 | 0.22 | 1,512,938 | 28,880 | 28,880 | 2,660 | 8.7 | 1.5 | 20.1 | 25.1 | 44.6 |
| PNJ | 85.6 | 0.12 | 425,990 | - | - | 5,857 | 14.6 | 4.7 | 72.2 | 87 | 50.6 |
| VNM | 117 | 0 | 1,105,013 | 82,130 | 20,350 | 6,295 | 18.6 | 7.2 | 116.1 | 134.5 | 47 |
| CTG | 20.6 | 0 | 2,995,824 | 539,420 | 257,110 | 1,472 | 14.0 | 1.1 | 19.6 | 22.5 | 45.6 |
| STB | 10.1 | 0 | 2,751,425 | 490 | - | 1,543 | 6.5 | 0.7 | 9.8 | 11.7 | 40.3 |
| VJC | 143.7 | -0.07 | 452,116 | 2,730 | 5,090 | 9,837 | 14.6 | 5.0 | 128.5 | 146.1 | 43 |
| VIC | 115.4 | -0.09 | 412,850 | 115,690 | 276,950 | 1,463 | 78.9 | 5.5 | 114.2 | 126.1 | 41.7 |
| FPT | 57.4 | -0.17 | 1,602,241 | 118,990 | 117,710 | 4,727 | 12.1 | 3.0 | 45.4 | 61 | 50.5 |
| REE | 35.5 | -0.28 | 700,260 | - | - | 5,613 | 6.3 | 1.2 | 31.9 | 39.7 | 40.8 |
| DPM | 13.4 | -0.37 | 267,923 | 104,940 | 144,740 | 740 | 18.1 | 0.7 | 12.8 | 15.6 | 42.5 |
| MWG | 113.3 | -0.53 | 686,064 | - | - | 8,882 | 12.8 | 5.0 | 94.3 | 128 | 40 |
| CTD | 55.2 | -0.54 | 76,393 | 5,660 | 36,260 | 9,657 | 5.7 | 0.5 | 58 | 111.5 | 22.1 |
| VCB | 89.4 | -0.56 | 608,798 | 33,260 | 104,410 | 5,275 | 16.9 | 4.5 | 71.3 | 92 | 56 |
| EIB | 17.1 | -0.58 | 127,272 | 500 | - | 362 | 47.2 | 1.4 | 16.4 | 18.9 | 48.3 |
| HPG | 23 | -0.65 | 6,061,858 | 1,086,020 | 300,870 | 3,167 | 7.3 | 1.5 | 20.6 | 24.4 | 48.9 |
| MBB | 20.9 | -0.71 | 4,079,995 | 1,310 | - | 3,456 | 6.0 | 1.3 | 19.5 | 23.5 | 37.7 |
| GAS | 96.2 | -0.72 | 300,253 | 11,780 | 27,870 | 6,345 | 15.2 | 4.2 | 95.5 | 109.9 | 34.3 |
| HDB | 26.5 | -0.75 | 1,789,590 | 109,800 | 291,140 | 2,989 | 8.9 | 1.6 | 25 | 29.6 | 36.7 |
| DHG | 92 | -0.86 | 14,853 | 2,410 | 2,740 | 4,828 | 19.1 | 4.0 | 89.9 | 105.5 | 46.9 |
| CII | 22.3 | -1.33 | 299,780 | 4,360 | 14,380 | 1,582 | 14.1 | 1.1 | 20 | 25.3 | 42.3 |
| GMD | 23.5 | -1.88 | 270,893 | - | - | 2,259 | 10.4 | 1.2 | 22.8 | 27.4 | 48.9 |
| ROS | 21.5 | -6.94 | 29,767,882 | 336,390 | 3,310 | 359 | 59.9 | 2.1 | 23.6 | 29.4 | 33.1 |
| | | | | 7,238,100 | 5,230,530 | 3,879 | 15.15 | | | | |

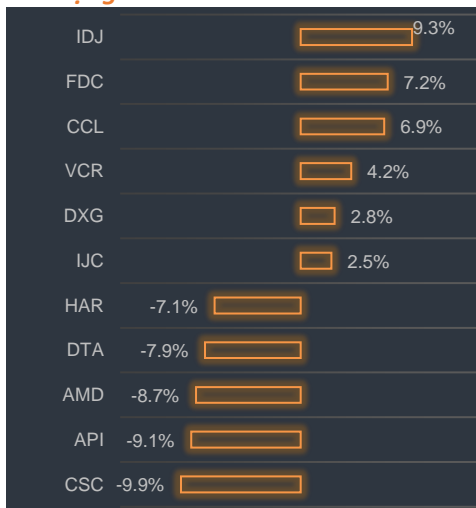
Tăng giảm ngành trong ngày



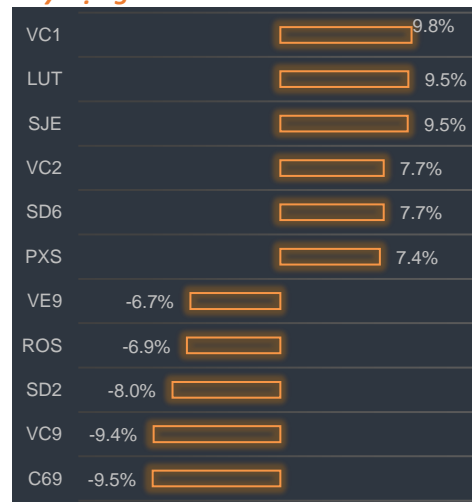
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

| | |
|----------------------|---------------|
| Bất động sản: | IDJ, FDC, CCL |
| Xây dựng: | VC1, LUT, SJE |
| Dầu khí: | CNG, PVS, PCG |
| Chứng khoán: | VIG, VDS, APS |
| Ngân hàng: | TPB, VPB, TCB |

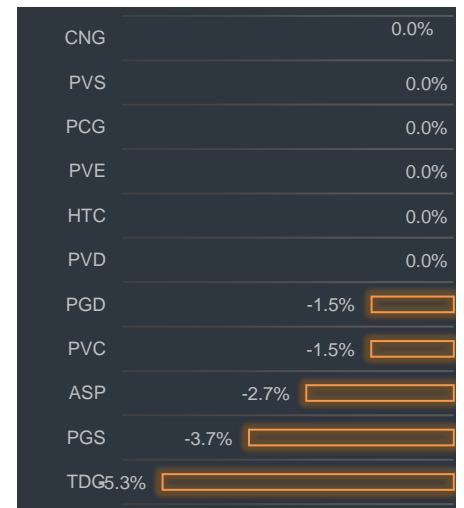
Bất động sản



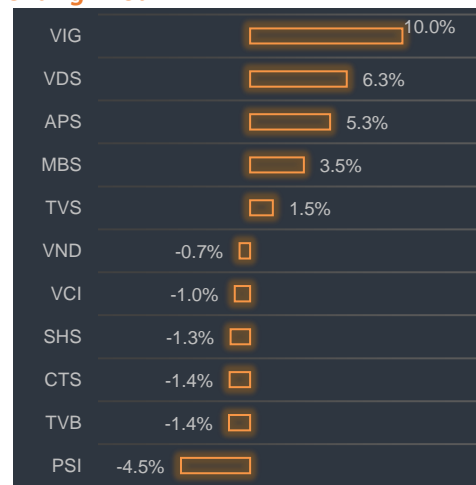
Xây dựng



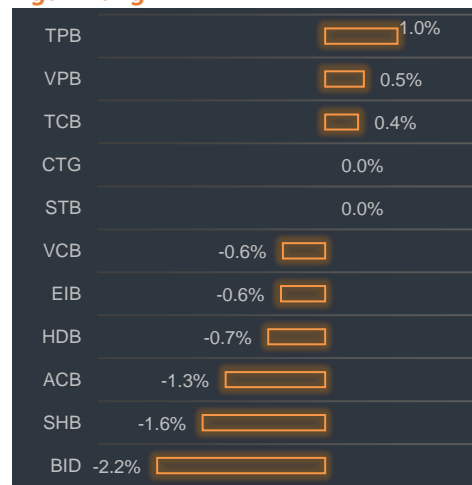
Dầu khí



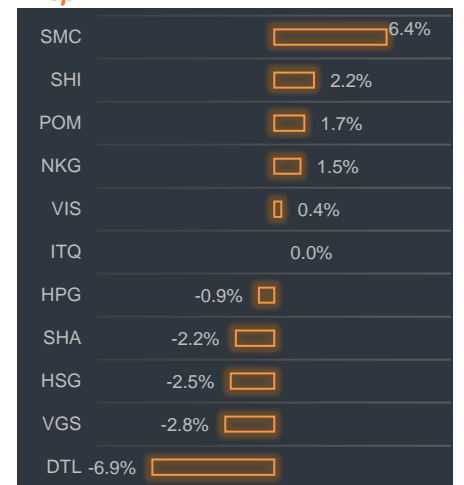
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép



Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931